

Bản án số: 02/2021/HS-ST

Ngày 21-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tôn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Hoàng Văn Quyết;

Bà: Hoàng Thị Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Bích Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nông Văn B, tên gọi khác: không; sinh ngày 05/6/1972; nơi sinh: huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKKTT (Đăng ký hộ khẩu thường trú): Xóm N, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Trồng trọt; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 4/10; con ông Nông Văn L, đã chết và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1941; anh chị em ruột: Có 05 (Năm) anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; vợ: Nông Thị P, sinh năm 1973; con: Có 02 (Hai) con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/11/2020 đến nay N, V, B, Cao Bằng (Có mặt).

2. Nông Văn H, tên gọi khác: không; sinh ngày 11/11/1997; nơi sinh: huyện B, tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKKTT (Đăng ký hộ khẩu thường trú): Xóm N, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Nông Văn B1, sinh năm 1972 và bà Nông Thị P1, sinh năm 1973; anh chị em ruột: Có 02 (Hai)

anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/11/2020 đến nay N, V, B, Cao Bằng (Có mặt).

* *Người làm chứng*: Hoàng Anh K, sinh năm 1985; nơi cư trú: xóm N, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt).

* *Người bào chữa*: Bà Hoàng Thị Diệp H, trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 31/8/2020, Hạt kiểm lâm huyện Bảo Lâm tiếp nhận tin báo của Chủ tịch Ủy ban xã V về việc phát hiện 08 (Tám) cây Cáng Lò và 02 (Hai) cây Vối thuộc bị chặt hạ tại thửa số 160, khoảnh số 5, tiểu khu 7 rừng phòng hộ cộng đồng nhóm Khau Cườm, xóm N, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Sau khi nhận được thông tin Hạt kiểm lâm huyện Bảo Lâm đã tiến hành điều tra xác minh ban đầu. Đến ngày 08/10/2020, Hạt kiểm lâm huyện Bảo Lâm phối hợp cùng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, chính quyền địa phương xã V đã tiến hành đo xác định tổng khối lượng các cây gỗ bị chặt hạ là 12,645 m³.

Hạt kiểm lâm huyện Bảo Lâm đã ra Quyết định khởi tố vụ án số: 05/QĐKT ngày 28/10/2020 về tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”. Đến ngày 30/10/2020, Hạt kiểm lâm huyện Bảo Lâm đã chuyển hồ sơ vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm Công an huyện Bảo Lâm để tiếp tục điều tra vụ án. Qua quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã xác định được đối tượng Nông Văn B (sinh năm 1972) và Nông Văn H, (sinh năm 1997) cùng trú tại xóm N, xã V, huyện B là những người chặt hạ 06 (Sáu) cây gồm 04 (Bốn) cây Cáng Lò, 02 (Hai) cây Vối thuộc. Còn lại 04 (Bốn) cây Cáng Lò chưa đủ căn cứ để xác định đối tượng chặt hạ. Nông Văn B2 tham dự khám nghiệm vào ngày 08/10/2020 được trực tiếp chỉ 06 (Sáu) cây gỗ mà B và H chặt, tổng khối lượng các cây gỗ cả hai khai thác trái phép là 7,702 m³.

Tại cơ quan điều tra B và H khai nhận: Nông Văn B có chị gái là Nông Thị L (sinh năm 1966 trú cùng xóm) là người khuyết tật, thuộc diện hộ nghèo, đặc biệt khó khăn. Tháng 03/2020 bà L được Quỹ Thiện Tâm thuộc Tập đoàn VinGroup hỗ trợ số tiền 50.000.000 đồng, (bằng chữ: Năm mươi triệu đồng) làm nhà ở. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/8/2020 với lý do lấy gỗ về làm nhà cho chị gái nên B cùng con trai của mình là Nông Văn H lên rừng lấy gỗ. B có nói với H "Lên rừng giúp bố cắt gỗ về làm nhà cho bá", H đồng ý không nói gì. Cả hai cùng đi lên khu rừng phòng hộ Khau Cườm cách nhà B khoảng 600 mét, B cầm theo 01

(Một) máy cưa xăng nhãn hiệu HUSQVARN 365, H đem theo 01 (Một) làn nhựa đựng nửa chai xăng loại 1,5 lít; 01 (Một) tuốc nơ vít; 01 (Một) kìm. Đến nơi, B dùng máy cưa cắt trước, khi mệt thì H cắt thay. Cứ lần lượt thay nhau, hai bố con cắt hạ được 06 (Sáu) cây gỗ gồm 04 (Bốn) cây Cánh Lò và 02 (Hai) cây Vối thuộc đồ xuống ngay tại vị trí các gốc cây vừa cắt. Với ý định đợi khoảng 15 đến 20 ngày sau khi các cây gỗ đã khô thì mới lên xe lấy gỗ về làm nhà nên cưa cắt gỗ xong khoảng 11 giờ 00 phút cả hai bố con đi về nhà. Trong khoảng thời gian B và H cưa cắt có ông Hoàng Anh K (trú cùng xóm) nghe thấy tiếng máy cưa ở trên rừng nên lên xem thì thấy B và H đi từ khu rừng xuống. Lúc này H đang vác máy cưa, B xách làn nhựa. Về đến nhà, B thấy lưỡi lam và xích máy cưa đã bị hỏng nên sau đó đã tháo ra bán phế liệu.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nông Văn B và Nông Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tất cả những lời của đó đều phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKSBL, ngày 05/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Văn B và Nông Văn H về tội "*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*" quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Các bị cáo Nông Văn B, Nông Văn H phạm tội "Vi phạm các quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt:

- + Bị cáo Nông Văn B từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- + Bị cáo Nông Văn H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và án phí: Xử lý theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Nông Văn B và Nông Văn H: người bào chữa nhất trí với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát, do các bị cáo chưa nhận thức được hết hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, nên đã nhất thời phạm tội, sau khi nhận ra lỗi các bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, chấp hành tốt chủ trương của Đảng và pháp luật của nhà nước. Nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà đại diện viện kiểm sát đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Cao Bằng; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/8/2020, Nông Văn B và Nông Văn H cùng nhau khai thác trái phép 06 (Sáu) cây gỗ gồm 04 (Bốn) cây Cáng Lò và 02 (Hai) cây Vôi thuộc tại các lô 22, 27, 31, 34 thửa 160, khoảnh 05, tiểu khu 47 trong rừng phòng hộ là rừng tự nhiên thuộc Khau Cườm, xóm N, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Tổng số gỗ trên thuộc loài thực vật thông thường có tổng khối lượng là 7,702 m³, (bằng chữ: Bảy phẩy bảy trăm linh hai mét khối).

Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, coi thường pháp luật tạo dư luận xấu đối với các cơ quan, ban ngành trên địa bàn huyện Bảo Lâm, gây bức xúc dư luận quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị tại địa phương, trực tiếp xâm hại đến hệ động thực vật rừng.

[3] Về nhân thân của người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nông Văn B và Nông Văn H sinh ra, lớn lên tại xóm N, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng các bị cáo có mối quan hệ là bố con. Tuy hai bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm với hành vi mình đã thực hiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nông Văn B, Nông Văn H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"; "Người phạm tội thành khẩn khai báo"; theo quy định tại điểm i, s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Đối với hình phạt bổ sung: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình các bị cáo có 04 nhân khẩu, thu nhập chủ yếu làm nông, hàng năm chỉ đủ ăn, gia đình các bị cáo cũng chỉ mới thoát nghèo, phải nuôi thêm mẹ già và chị gái bị khuyết tật, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã V, huyện B. Do đó, việc áp dụng hình phạt bổ

sung đối với hai bị cáo sẽ khó được thi hành, Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với đề nghị của người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] *Về hướng xử lý vật chứng:*

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna 365 đã qua sử dụng, máy không có lam và xích là công cụ hỗ trợ các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội; 06 (Sáu) cây gỗ (gồm 04 cây Cáng Lò, 02 cây Vôi thuốc) đã bị chặt hạ tại các gốc, có tổng khối lượng là 7,702 m³ hiện nay số gỗ trên vẫn để tại hiện trường ở khu rừng Khau Cườm, xóm N, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng; (UBND xã V đang quản lý).

[5] *Về án phí:* Xử lý theo quy định của Pháp luật.

Trong vụ án này, đối với 04 (Bốn) cây gỗ còn lại bị khai thác có tổng khối lượng 4,943 m³, (bằng chữ: Bốn phẩy chín trăm bốn mươi ba mét khối) quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng chặt, đồng thời không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ xử lý trong vụ án khác là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Các bị cáo Nông Văn B, Nông Văn H phạm tội "*Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn B **09 (Chín)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18 (Mười tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn H **06 (Sáu)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nông Văn B, Nông Văn H cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna 365 đã qua sử dụng, máy không có lam và xích và 06 (Sáu) cây gỗ (gồm 04 cây Cáng Lò, 02 cây Vôi thuốc) đã bị chặt hạ tại các gốc, có tổng

khối lượng là 7,702 m³ hiện nay số gỗ trên vẫn để tại hiện trường ở khu rừng Khau Cuôm, xóm N, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng; (UBND xã V đang quản lý).

(Xác nhận tình trạng vật chứng, tài sản vụ án đã được giao tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản Giao, nhận vật chứng, tài sản số: 15 ngày 06/01/2021 và Biên bản Giao, nhận vật chứng, tài sản số: 16 ngày 07/01/2021).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nông Văn B, Nông Văn H mỗi người phải chịu 200.000 đồng, (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người bào chữa có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Vĩnh Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nông Văn Tôn